

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ PHÙ CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-KH-NV-ĐD

Phù Cát, ngày tháng năm 2025

V/v mời chào giá thuê phần mềm
quản lý khám chữa bệnh cho
bệnh viện và phần mềm quản lý
Y tế cơ sở cho TYT xã
năm 2025-2026

Kính gửi: Các công ty/đơn vị kinh doanh phần mềm
quản lý khám chữa bệnh.

Trung tâm Y tế Phù Cát có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh cho bệnh viện và và phần mềm quản lý Y tế cơ sở cho TYT xã năm 2025-2026, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Phù Cát, Số 12, Đường 3/2, Xã Phù Cát, Tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Võ Hà Phương, Nhân viên Công nghệ thông tin, SĐT: 0979042820, Email: ttytphucatgialai@gmail.com, điện thoại/Fax: 02563750616.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Trung tâm Y tế Phù Cát, Số 12, Đường 3/2, Xã Phù Cát, Tỉnh Gia Lai và gửi qua email: ttytphucatgialai@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 04 tháng 7 năm 2025 đến trước 17h ngày 15/07/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 15/7/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Phần mềm quản lý khám chữa bệnh cho Trung tâm Y tế được nêu chi tiết tại phụ lục I đính kèm.

2. Phần mềm quản lý Y tế cơ sở cho Trạm Y tế xã được nêu chi tiết tại phụ lục II đính kèm.

2. Nội dung chào giá:

Khi chào giá, đề nghị các Công ty/đơn vị lưu ý những nội dung sau đây:

- Bảng chào giá phải được ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu xác nhận của Công ty/đơn vị;
- Giá chào đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến việc bàn giao, hướng dẫn sử dụng, bảo trì, thuế VAT và các loại phí khác có liên quan;
- Bảng chào giá phải ghi rõ: Ngày báo giá.
- Hiệu lực bảng chào giá (*Tối thiểu 90 ngày*).
- Bảng chào giá phải đầy đủ các thông tin theo mẫu:

(Có Phụ lục đính kèm)

3. Địa điểm cung cấp: Số 12, Đường 3/2, Xã Phù Cát, Tỉnh Gia Lai.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

Trung tâm Y tế Phù Cát rất mong nhận được bảng chào giá, các tài liệu liên quan của các Công ty/đơn vị và cảm ơn sự hợp tác của quý Công ty/đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu: VT, KH-NV-ĐD.

GIÁM ĐỐC

Trần Thúc Khả

Phụ lục: MẪU CHÀO GIÁ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****Tên Công ty/ đơn vị**

_____, ngày ____ tháng ____ năm 2025

Địa chỉ:**BẢNG CHÀO GIÁ****Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.**

Căn cứ Công văn số ____ / TTYT-KH-NV-ĐD ngày ____ / ____ /2025 của Trung tâm Y tế huyện Phù Cát về việc chào giá thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh cho bệnh viện và phần mềm quản lý Y tế cơ sở cho TYT xã năm 2025-2026.

Công ty/đơn vị xin chào giá như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành Tiền (đồng)	Ghi chú
1	Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh Bệnh viện	Tháng	12			
2	Thuê phần mềm quản lý y tế cơ sở cho TYT xã	Tháng	12			

*** Ghi chú**

- Ngày chào giá:
- Hiệu lực của bảng chào giá:kể từ ngày ký (Tối thiểu 90 ngày).
- Giá trị dịch vụ trong bảng chào giá đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến việc bàn giao, hướng dẫn sử dụng, bảo trì, bảo hành, thuế VAT và các loại phí khác có liên quan.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY/ĐƠN VỊ**Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu**

Phụ Lục I
Phần mềm quản lý khám chữa bệnh cho Trung tâm Y tế

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
I	PHÂN HỆ ĐKKCB	
1	Thêm mới thông tin bệnh nhân	Bao gồm bệnh nhân BHYT, Thu phí, miễn phí, khám sức khỏe,...
2	Sửa lại thông tin bệnh nhân	
3	Xóa thông tin bệnh nhân	
4	Kiểm tra thông tin thông tuyến công BHXH	
5	Lấy thông tin thông tuyến trên công BHXH	Cập nhật các thông tin lấy từ công BHXH: Thông tin hành chính, thông tin thẻ BHYT
6	Chụp ảnh màn hình tra cứu thông tuyến	Lưu lại sau đối chiếu bảo hiểm khi cần
7	Kết nối đầu đọc mã vạch	Quét mã vạch thẻ BHYT
8	In mã vạch dán hồ sơ bệnh án	In theo mã bệnh khám chữa bệnh
9	Lấy lại thông tin bệnh nhân theo mã thẻ BHYT, mã khám chữa bệnh, mã bệnh nhân	Lấy lại thông tin lần trước khi đăng ký mới bệnh nhân
10	Đăng ký thêm thẻ bảo hiểm mới	Bệnh nhân dùng nhiều thẻ bảo hiểm trong 1 lần khám chữa bệnh
11	Chụp ảnh người bệnh hoặc ảnh Chứng minh thư	
12	Xuất gói dịch vụ mặc định khi đăng ký khám mới	Xuất các gói chi phí như: Khám sức khỏe, tiểu đường,...
13	Xác nhận bệnh nhân được thanh toán bảo hiểm 100%	
14	Nhập thông tin sinh tồn của bệnh nhân	Nhập khi thực hiện đo thông tin sinh tồn tại quầy đăng ký
15	Nhập thông tin triệu chứng của bệnh nhân	
16	Nhập lại ngày áp dụng thẻ	Áp dụng cho bệnh nhân nhiều thẻ BHYT trong một lần khám
17	Đăng ký khám bệnh nhiều phòng khám	Bệnh nhân đăng ký khám nhiều phòng 1 lúc
18	Chỉ định dịch vụ yêu cầu	Bệnh nhân không đăng ký vào phòng khám mà yêu cầu thực hiện dịch vụ
19	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân ưu tiên	Để ưu tiên khám, làm dịch vụ

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
20	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân viện phí có thẻ BHYT	Đối với tuyến tỉnh bệnh nhân BHYT khám ngoại trú như viện phí, xác nhận để lưu thông tin thẻ BH
21	Mặc định thông tin khi đăng ký mới bệnh nhân	Thông tin đối tượng, nghề nghiệp,...
22	In phiếu đăng ký khám chữa bệnh	
23	Xem lịch sử khám bệnh	
24	Tìm kiếm theo mã số, họ tên bệnh nhân	
25	Chuyển đối tượng bệnh nhân khi đã phát sinh chi phí	Chuyển từ Bảo hiểm sang Thu Phí và ngược lại
26	Xem thông tin tổng số bệnh nhân trong các phòng khám	Thực hiện điều phối bệnh nhân giữa các phòng khám cùng chức năng
II	KHÁM BỆNH	
1	Chọn danh sách bệnh nhân: Chờ khám, đã khám, chờ đơn, chuyển tuyến, nhập viện,...	
2	Nhập thông tin Khám bệnh	Các thông tin triệu chứng, dấu hiệu sinh tồn, ...
3	Chỉ định dịch vụ (Xét nghiệm, CDHA, TDCN, Thủ thuật, dịch vụ khác)	
4	In phiếu chỉ định	
5	Xuất gói dịch vụ	Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục
6	Xuất gói thuốc, vật tư	Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục
7	Chuyển phòng khám/ Nhờ khám	Chuyển bệnh nhân sang phòng khám khác để khám hoặc chuyển sang phòng khám khác nhờ khám xong bệnh nhân quay lại phòng khám cũ
8	Kê đơn thuốc BHYT	Kê thuốc thanh toán BHYT
9	Kê đơn thuốc cho bệnh nhân thu phí	Kê thuốc bệnh nhân thu phí tự mua
10	Kê đơn thuốc chương trình	Kê đơn các kho chương trình miễn phí
11	Kê đơn thuốc ngoại viện	Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài
12	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	Trường hợp phòng khám có quản lý tủ trực phần mềm cho xuất từ tủ
13	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)
14	Hoàn trả cơ sở tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
15	Lĩnh bù cơ sở tử trực	Lĩnh bù tử trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
16	Xem lịch sử khám bệnh	
17	Chuyển khám giảm tải	Chuyển sang các phòng khám cùng chức năng
18	Đăng ký nhập viện	
19	Đăng ký chuyển tuyến	
20	Lịch sử dùng thuốc	Xem lại đơn thuốc các lần khám trước đã dùng
21	Khai báo thuốc dị ứng của bệnh nhân	
22	Thông tin tiền sử dị ứng	
23	Xem lịch sử dùng thuốc và lấy lại đơn thuốc cũ	Cho phép sao chép lại đơn thuốc lần trước cho lần khám hiện tại
24	Xem kết quả cận lâm sàng	Kết quả CDHA, Xét nghiệm
25	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD 10	
26	Ghi diễn giải bệnh	
27	Nhập nguyên nhân gây bệnh	Sử dụng cho những bệnh ICD10 được khai báo phải nhập nguyên nhân gây bệnh
28	Xác nhận bệnh nhân cấp cứu	
29	Kiểm tra tương tác thuốc	Căn cứ danh mục đã khai báo tương tác, khi kê các thuốc có tương tác với nhau phần mềm sẽ thông báo.
30	Cảnh báo kê thuốc trùng nhau	Khi kê thuốc đã có trong đơn sẽ cảnh báo
31	Cảnh báo kê dịch vụ trùng nhau	Khi kê dịch vụ đã có trong đơn sẽ cảnh báo
32	Kê khai thông tin tai nạn thương tích	
33	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong	
34	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản	
35	Định nghĩa gõ tắt cách dùng thuốc	
36	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...
37	Tra cứu tồn kho	
38	Tra cứu bệnh ICD 10	
39	Dự trừ lĩnh hao phí	Lĩnh các hao phí 1 lần như: Băng, băng, cồn, gạc,...
40	Quản lý xin công ốm	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
41	Chuyển viện làm cận lâm sàng	Chuyển viện cho bệnh nhân làm CLS (Những dịch vụ mà bệnh viện chưa làm được chuyển sang viện khác)
42	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị ngoại trú)	Đề nghị số tiền tạm ứng chuyển ra thu phí thực hiện tạm thu cho bệnh nhân
43	In đơn thuốc	
44	In phiếu khám bệnh trước vào viện	
45	In bảng kê chi phí KCB	Bảng kê BHYT, Bảng kê thu phí,...
46	In tờ điều trị	
47	Kết thúc/ hủy kết thúc khám bệnh	Sau khi khám xong thực hiện kết thúc khám để hoàn tất hồ sơ
48	Liên thông hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử	
III	NỘI TRÚ	
1	Tiếp nhận bệnh nhân vào khoa	Thực hiện xếp phòng, giường, nhập thông tin bệnh, bác sĩ điều trị,...
2	Xem Danh sách bệnh nhân: Bệnh nhân đang điều trị, Bệnh nhân chuyển viện, Bệnh nhân đăng ký ra viện, Bệnh nhân thanh toán ra viện	
3	Hiện thị trạng thái của bệnh nhân: Nội trú, Điều trị ngoại trú, ĐK ra viện hay thanh toán ra viện.	
4	Tìm kiếm bệnh nhân theo mã số, họ tên, tuổi, điện thoại, số thẻ BHYT	
5	Xem Lịch sử khám điều trị của bệnh nhân	
6	Chức năng nhờ khám	Chuyển bệnh nhân ra các phòng khám nhờ khám
7	Tra cứu tồn kho của thuốc	
8	Kê thông tin y lệnh (Thuốc, dịch vụ ...)	Lên y lệnh hàng ngày cho bệnh nhân
9	Chỉ định y lệnh cấp cứu	
10	Kê y lệnh bổ sung	
11	Kê y lệnh sau điều trị	
12	Xếp phòng, xếp giường cho bệnh nhân	Thực hiện khi bệnh nhân vào khoa
13	Chuyển phòng , giường cho bệnh nhân	Thực hiện khi bệnh nhân đang nằm điều trị
14	Xuất gói dịch vụ	Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
15	Xuất gói thuốc, vật tư	Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục
16	Chỉ định Phẫu thuật- thủ thuật	Chỉ định dịch vụ PTTT, chuyển dịch vụ lên phòng mổ chờ duyệt mổ
17	Ghi chú thông tin cho bệnh nhân	Cho phép người dùng ghi chú các thông tin cần thiết cho bệnh nhân
18	Chuyển khoa điều trị	Chuyển bệnh nhân sang khoa khác điều trị
19	Chuyển điều trị kết hợp	Bệnh nhân được điều trị kết hợp nhiều khoa
20	Đăng ký chuyển tuyến	
21	Đăng ký ra viện	Ra viện chờ thanh toán
22	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...
23	Thêm thông tin thẻ BHYT khi bệnh nhân có thẻ BHYT mới	Trường hợp 1 lần điều trị nhiều thẻ BHYT khác nhau
24	Tìm giường bệnh nhân đang nằm	Cho biết bệnh nhân đang nằm phòng nào, giường nào
25	Kê đơn thuốc ngoại viện	Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài
26	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	
27	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)
28	Hoàn trả cơ sở tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
29	Lĩnh bù cơ sở tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
30	Quản lý hẹn bệnh nhân tái khám	Hẹn lịch tái khám, xem danh sách tái khám,...
31	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị ngoại trú)	Đề nghị số tiền tạm ứng chuyển ra thu phí thực hiện tạm thu cho bệnh nhân
32	Tra cứu tồn kho	
33	Tra cứu bệnh ICD 10	
34	Dự trữ lĩnh hao phí	Lĩnh các hao phí 1 lần như: Băng, băng, cồn, gạc,...
35	Quản lý xin công ồm	
36	Chuyển viện làm cận lâm sàng	Chuyển viện cho bệnh nhân làm CLS (Những dịch vụ mà bệnh viện chưa làm được chuyển sang viện khác)
37	Chỉ định máu	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
38	Chỉ định thuốc, vật tư ký gửi	Thuốc, Vật tư (Đất tiền) nhà cung cấp ký gửi tại bệnh viện, khi nào sử dụng mới xuất hóa đơn
39	Hội chẩn điều trị	
40	Hội chẩn sử dụng thuốc	
41	Xem kết quả CLS	Kết quả CDHA, Xét nghiệm
42	Hiện thị thông tin chi phí	Chi phí khám chữa bệnh, thu, tạm thu, số tiền kết dư
43	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD 10	
44	Ngắt quãng chẩn đoán bệnh	Chuẩn đoán được ngắt quãng theo thời gian
45	Chỉnh sửa thời gian ngắt quãng bệnh	
46	Nhập nguyên nhân gây bệnh	Đối với những bệnh ICD 10 được khai báo phải nhập nguyên nhân
47	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân theo dõi đặc biệt	Khi xem danh sách biết bệnh nào theo dõi đặc biệt để lưu ý
48	Trả lại thuốc, vật tư đã lĩnh	Cho phép trả lại trên từng phiếu lĩnh theo từng bệnh nhân
49	Tổng hợp trả lại thuốc, vật tư	Tổng hợp nhiều phiếu trả lại thành phiếu tổng hợp chung trả cho Dược
50	Tạo và in Phiếu lĩnh thuốc, vật tư	
51	Đề nghị miễn giảm viện phí	
52	Chuyển viện làm cận lâm sàng	Chuyển viện cho bệnh nhân làm CLS (Những dịch vụ mà bệnh viện chưa làm được chuyển sang viện khác)
53	Tiền sử dị ứng	
54	Xây dựng phác đồ điều trị	Xây dựng thành danh mục
55	Tạo phác đồ điều trị cho bệnh nhân	
56	Kê khai thông tin tai nạn thương tích	
57	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong	
58	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản	
59	Kê khai thông tin trẻ sơ sinh	
60	In bảng kê chi phí KCB	
61	In sổ lên thuốc	
62	In phiếu công khai	
63	In tờ điều trị	
64	In Giấy xác nhận điều trị	
65	Phiếu chỉ định dịch vụ	
66	In theo dõi điều trị	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
67	Xem thông tin ai kê y lệnh	Xem để biết ai kê y lệnh, kê máy nào, thời gian nào.
IV	PHẪU THUẬT – THỦ THUẬT	
1	Chỉ định dịch vụ phẫu thuật	Kê dịch vụ phẫu thuật thủ, thuật
2	Lên và in lịch Phẫu thuật	
3	Danh sách bệnh nhân chờ PTTT	Danh sách bệnh nhân chờ duyệt được gửi từ các khoa lên
4	Danh sách bệnh nhân đã duyệt (Chờ PTTT)	Danh sách sau khi nhà mổ duyệt mổ
5	Danh sách bệnh nhân đã PTTT	
6	Nhập thông tin phương pháp phẫu thuật	Hình thức phẫu thuật, phương pháp phẫu thuật, phương pháp trừ đau,...
7	Nhập chẩn đoán trước, sau Phẫu thuật	Theo danh mục ICD10
8	Lên danh sách nhân viên thực hiện PTTT	Mổ chính, mổ phụ, gây mê, títt dụng cụ,...
9	Hội chẩn phẫu thuật	Nhập thông tin hội chẩn phẫu thuật
10	In tờ trình phẫu thuật	
11	In Cam đoan Phẫu thuật	
12	Xác nhận cùng ca mổ, kíp mổ	Cho 2 dịch vụ phẫu thuật trở lên
13	Đổi dịch vụ phẫu thuật đã kê	Trường hợp chỉ định không đúng với thực tế phòng mổ có thể đổi lại tên dịch vụ khác không cần xóa đi kê lại
14	Lập biểu đồ gây mê	
15	Kê hao phí PTTT	Các thuốc, vật tư dùng trong PTTT
16	Tính lỗ lãi phẫu thuật	Giá dịch vụ trừ đi Hao phí, Phụ cấp để ra lỗ lãi
17	Chỉ định máu	
V	CẬN LÂM SÀNG CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	
1	Lấy danh sách bệnh nhân chờ làm/ đã làm	Lấy danh sách bệnh nhân, xem chi tiết từng dịch vụ chờ làm, đã làm
2	Tìm kiếm bệnh nhân	Tìm theo mã KCB, họ tên
3	Xác nhận đã làm dịch vụ	Đối với trường hợp không lập kết quả trên phần mềm
4	Lập kết quả CLS	Tạo sẵn các mẫu kết quả, mặc định các giá trị, kết nối đến các máy CĐHA để lấy hình.
5	Sửa kết quả CLS	Sửa lại kết quả đã lập
6	Xóa kết quả CLS	Xóa kết quả đã lập
7	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	Sử dụng cho bệnh nhân khi thực hiện

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
		dịch vụ
8	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
9	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
10	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
11	Xem lịch sử CLS	Xem lịch sử CLS các lần khám trước
12	Duyệt và in kết quả	
13	Đổi dịch vụ CLS	Cho phép đổi sang dịch vụ khác (Ví dụ Chụp có cản quang và không có cản quang)
14	Xem thông tin ai lập kết quả, máy lập kết quả	
15	Khóa sổ CLS	Khóa sổ đảm bảo trước thời gian khóa sổ không bị sai số liệu báo cáo do thêm sửa kết quả
VI	CẬN LÂM SÀNG XÉT NGHIỆM	
1	Tìm kiếm bệnh nhân	Tìm theo mã KCB, họ tên
2	Nhận bệnh phẩm dán mã vạch xét nghiệm	
3	Nhập và duyệt kết quả xét nghiệm	Nhập KQ thủ công hoặc tự động lấy kết quả từ hệ thống LIS (Nếu có LIS)
4	In kết quả xét nghiệm	
5	Cảnh báo chỉ số bất thường	Bôi đậm, căn trái, căn phải
6	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	
7	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
8	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
9	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
10	Xem lịch sử xét nghiệm	Xem lịch sử xét nghiệm các lần khám trước
11	Xem thông tin ai lập kết quả, máy lập kết quả	
12	Quản lý kho máu	Trường hợp Xét nghiệm quản lý kho máu
13	Khóa sổ CLS	Khóa sổ đảm bảo trước thời gian khóa sổ không bị sai số liệu báo cáo do thêm sửa kết quả
VII	QUẢN LÝ DƯỢC	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
1	Phiếu nhập kho	Nhập hóa đơn, nhập ký gửi,...
2	Khai báo tồn đầu kỳ	Tồn các kho, tủ trực khi triển khai phần mềm
3	Phiếu xuất kho	Xuất kho lẻ, xuất kho phòng, xuất trả nhà cung cấp,...
4	Phiếu luân chuyển	Luân chuyển các kho, kho đến các tủ trực,...
5	Khai báo cơ sở tủ trực	Cơ sở ban đầu của các tủ
6	Thu hồi cơ sở tủ trực	
7	Duyệt bổ sung cơ sở tủ trực	Các tủ trực dự trừ bổ sung cơ sở
8	Duyệt trả lại cơ sở tủ trực	Các tủ trả lại cơ sở
9	Duyệt bù tủ trực	Lượng đã xuất cho bệnh nhân
10	Khai báo tương đương	Khai báo các thuốc tương đương để bù cơ sở khi thuốc cơ sở kho đã hết
11	Duyệt dự trừ hao phí các khoa	Các khoa dự trừ hao phí gửi dược duyệt
12	Dự trừ mua hàng	Căn cứ số lượng thầu trừ số lượng đã nhập hóa đơn để tính số lượng tiếp tục mua về
13	Duyệt cấp đơn thuốc ngoại trú	Khi bệnh nhân khám bệnh lấy thuốc ở kho thuốc
14	Duyệt trả tồn về kho	Khi bệnh nhân đã thanh toán nhưng bỏ không lấy thuốc
15	Duyệt Phiếu lĩnh	Phiếu lĩnh thuốc, vật tư của các khoa
16	Duyệt phát kho	Thủ kho duyệt khi phát thuốc cho khoa
17	Duyệt bệnh nhân trả lại	Bệnh nhân trả lại từ các phiếu lĩnh khoa đã lĩnh
18	Tra cứu tồn kho	
19	Liệt kê chứng từ nhập xuất	Liệt kê chứng từ nhập kho, xuất kho theo các kho, tủ trực
20	Tra cứu thuốc ít dùng	Xem các thuốc cách X ngày không sử dụng
21	Khai báo thông tin thuốc	Để các khoa tham khảo thông tin của thuốc
22	Khai báo thông tin hoạt chất	
23	Gộp phiếu lĩnh	Cho phép gộp nhiều phiếu lĩnh thành 1 phiếu
24	In sổ tổng hợp lên thuốc	
25	In phiếu lĩnh thuốc	Phiếu lĩnh thuốc thường, thuốc hướng thần, gây nghiện

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
26	In công khai thuốc	
27	In phiếu nhập kho	
28	In phiếu xuất kho	
29	Liên thông công được quốc gia	
VIII	QUẢN LÝ VIỆN PHÍ	
1	Kê dịch vụ yêu cầu	Bệnh nhân yêu cầu thực hiện các dịch vụ mà không đăng ký vào khám bệnh
2	Xuất gói dịch vụ	Xuất cả gói dịch vụ cho bệnh nhân khi bệnh nhân yêu cầu dịch vụ
3	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...
4	Xác nhận bệnh nhân nghèo	Xác nhận nghèo để thực hiện thanh toán hỗ trợ quỹ người nghèo
5	Xác nhận bệnh nhân Dân tộc	Xác nhận dân tộc để thực hiện thanh toán quỹ hỗ trợ
6	Xác nhận bảo hiểm chi trả 100%	Dù thẻ bảo hiểm không phải thẻ 100% khi xác nhận thanh toán bảo hiểm 100%
7	Điều chỉnh chi phí	Thực hiện giảm giá trên tổng chi phí hoặc trên từng dịch vụ
8	Check thông tin thẻ trên cổng bảo hiểm	
9	Chuyển đối tượng bệnh nhân	Chuyển từ BHYT sang Thu phí và ngược lại
10	Tạm thu viện phí	
11	Thu viện phí	
12	Chi trả lại tiền tạm thu cho bệnh nhân	Trường hợp bệnh nhân dư tiền tạm thu
13	Chi hoàn ứng	Tự động chi hoàn ứng để thu tiền theo đúng số tiền bệnh nhân phải nộp để xuất hóa đơn
14	Quản lý quyền hóa đơn	Khai báo quyền, khai báo số hóa đơn,...
15	Gộp nhóm kỹ thuật cao	Nhiều chi phí không khai báo theo gói kê lẻ vẫn cho phép gộp vào nhóm kỹ thuật cao để thực hiện thanh toán
16	Nhập chi phí cũ	Sử dụng để nhập các chi phí bệnh nhân đang nằm điều trị trước khi áp dụng phần mềm
17	Thu chi khác không theo bệnh nhân	Thu chi ngoài của bệnh viện
18	Thanh toán viện phí cho bệnh nhân	
19	Hủy thanh toán viện phí cho bệnh nhân	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
20	Tổng hợp thu chi	Tổng hợp thu chi theo thời gian, theo nhân viên
21	Xuất hóa đơn điện tử	Đơn vị sử dụng hóa đơn điện tử
22	Hủy hóa đơn	
23	Tổng hợp hủy hóa đơn	Tổng hợp danh sách các hóa đơn bị hủy
24	Khóa sổ thanh toán	Khóa sổ tránh chỉnh sửa dẫn đến sai các báo cáo đã in
25	In bảng kê chi phí BHYT	
26	In bảng kê chi phí ngoài bảo hiểm	
27	In bảng theo dõi điều trị	
28	In hóa đơn	
29	In phiếu tạm thu	
30	In phiếu thu	
31	In phiếu chi	
32	Xem thông tin anh thanh toán cho bệnh nhân	
33	Xem thông tin ai hủy thanh toán của bệnh nhân	
IX	KẾ HOẠCH TỔNG HỢP	
1	Cấp mã Bệnh án	
2	Cấp số chuyển viện	
3	Duyệt chuyển viện	
4	Lưu trữ bệnh án	
5	Trích sao bệnh án	
6	Tổng hợp bệnh án bệnh nhân	Xem tổng hợp hồ sơ bệnh án của bệnh nhân
7	Hủy cấp bệnh án ra viện	
8	Quản lý bệnh án ngoại trú	Trường hợp bệnh nhân điều trị ngoại trú
9	Chăm công khoa phòng	
10	Quản lý mượn trả bệnh án	Các khoa mượn/ trả bệnh án từ phòng KHTH
11	Quản lý bàn giao bệnh án	Khoa nộp bệnh án khi bệnh nhân ra viện
X	BHYT	
1	Tra cứu thông tin thẻ bảo hiểm trên cổng BHXH	
2	Khai báo danh mục lỗi cổng BHXH	Các lỗi mà cổng bảo hiểm sẽ trả ra khi kiểm tra thông tuyến
3	Kiểm tra thông tin thông tuyến bệnh nhân trên cổng BHXH	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
4	Xuất File XML bệnh nhân BHYT Nội trú, ngoại trú	
5	Đọc File XML hệ thống xuất ra	
XI	QUẢN TRỊ - HỆ THỐNG	
1	Đổi mật khẩu	
2	Khóa chương trình	Đăng nhập bằng tài khoản khác mà không cần thoát hẳn phần mềm
3	Cài đặt thông báo trên phần mềm	Dòng chữ chạy trên hệ thống
4	Lưu vết sử dụng	Xem lại lưu vết các xóa sửa trên hệ thống
5	Thiết lập tạm dừng làm việc trên phần mềm ở các máy trạm	Để chỉnh sửa data trên máy chủ khi cần thiết
6	Tự động cập nhật phiên bản phần mềm về máy trạm khi máy chủ update phiên bản mới	
7	Thông báo ở máy trạm khi máy chủ không tự động sao lưu	Thông báo để đơn vị biết kiểm tra sao lưu data tránh mất khi lỗi máy chủ
8	Phân quyền tài khoản người dùng	Cấp tài khoản, phân quyền cho từng User
9	Sao chép phân quyền từ User này cho user khác	
10	Xem lưu vết hệ thống	Xem các lịch sử xóa sửa,...khi user thực hiện xóa sửa thông tin
11	Sao lưu dữ liệu	Backup Data ra thư mục máy chủ hoặc ra ổ cứng ngoài. Hệ thống tự động sao lưu theo thời gian cài đặt.
12	Cài đặt thiết lập hệ thống	Các thiết lập thông số hệ thống
13	Khoa phòng gửi đề nghị lên CNTT	Chức năng cho phép khoa phòng gửi đề nghị chỉnh sửa,... lên cho IT
14	CNTT nhận, xử lý yêu cầu khoa phòng và phản hồi	
XII	QUẢN LÝ DANH MỤC	
	Nhóm danh mục thanh toán:	
1	Danh mục đối tượng bệnh nhân	
2	Danh mục khoản thanh toán	
3	Danh mục tuyến thanh toán	
4	Danh mục hình thức thanh toán	
5	Danh mục quyền thu chi	
6	Danh mục lý do thu chi	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
7	Danh mục lý do thu chi khác	
8	Danh mục lý do hủy thu chi	
9	Danh mục thiết lập tỉ lệ tiền khám viện phí	
10	Danh mục thiết lập nguồn chi trả khác	
11	Danh mục nhóm chi tiết in bảng kê thanh toán	
12	Danh mục thiết lập mặc định bảng kê	
13	Danh mục thiết lập thời điểm in bảng kê	
14	Danh mục nhóm tách phiếu thu	
15	Danh mục mức hỗ trợ nghèo	
16	Danh mục số Km hỗ trợ xăng xe người nghèo	
17	Danh mục mức hỗ trợ phụ nữ nghèo sinh con	
18	Danh mục mức trần tuyến đăng ký	
	Nhóm danh mục BHYT	
19	Danh mục mức hưởng bảo hiểm	
20	Danh mục trần kỹ thuật cao	
21	Danh mục mức tiền Stent	
22	Danh mục giá BHYT thuốc, vật tư	
23	Danh mục tỷ lệ thanh toán thuốc vật tư	
24	Danh mục nơi đăng ký khám chữa bệnh	
25	Danh mục hình thức đến khám	
26	Danh mục nơi chuyển đến	
27	Danh mục lý do chuyển tuyến	
28	Danh mục thẻ BHYT	
29	Danh mục mã quyền lợi hưởng BHYT	
30	Danh mục nơi cấp thẻ BHYT	
31	Danh mục lý do bảo hiểm thanh toán 100% chi phí	
	Nhóm danh mục khoa phòng	
32	Danh mục Khoa – Kho	
33	Danh mục Phòng giường	
34	Danh mục chuyên khoa	
35	Danh mục thiết lập liên quan Khoa – Kho	
	Nhóm danh mục phẫu thuật	
36	Danh mục loại phẫu thuật thủ thuật	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
37	Danh mục mức hưởng phụ cấp phẫu thuật	
38	Danh mục hình thức phẫu thuật	
39	Danh mục loại tai biến	
40	Danh mục nguyên nhân tai biến	
41	Danh mục phương pháp phẫu thuật	
42	Danh mục phương pháp trừ đau	
43	Danh mục thời điểm tử vong	
44	Danh mục nhóm thực hiện phẫu thuật	
45	Danh mục người thực hiện phẫu thuật	
46	Danh mục trình tự phẫu thuật	
47	Danh mục thủ thuật thường quy	
	Nhóm tai nạn thương tích, tử vong:	
48	Danh mục Hình thức ra viện	
49	Danh mục Điều trị ban đầu sau tn	
50	Danh mục Kết quả điều trị	
51	Danh mục Đối tượng tai nạn	
52	Danh mục Phân loại tai nạn	
53	Danh mục Địa điểm tai nạn	
54	Danh mục Nguyên nhân tai nạn	
55	Danh mục Bộ phận bị thương	
56	Danh mục Tai nạn	
57	Danh mục Nơi chuyển đến	
58	Danh mục Lý do tử vong	
59	Danh mục Thời điểm tử vong	
60	Danh mục Lý do chuyển	
61	Danh mục Hình thức chuyển	
62	Danh mục Điều kiện chuyển	
63	Danh mục Lý do miễn giảm	
64	Danh mục phương tiện tai nạn	
	Nhóm danh mục Dược, vật tư:	
65	Danh mục Hội đồng kiểm nhập	
66	Danh mục Lý do thống kê	
67	Danh mục Cấp độ giá theo khoảng giá	
68	Danh mục Cấp độ giá theo hàng hoá	
69	Danh mục điều chỉnh giá xuất	
70	Khai báo giá thuốc, vật tư theo danh mục	
	Nhóm Danh mục hành chính	

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
71	Danh mục chuyên môn	
72	Danh mục dân tộc	
73	Danh mục nghề nghiệp	
74	Danh mục nhân viên	
75	Danh mục địa chỉ	
76	Danh mục nơi sinh sống	
77	Danh mục giới tính	
78	Danh mục quốc tịch.	
	Nhóm Danh mục khác	
79	Danh mục loại dịch vụ	
80	Danh mục chi tiết dịch vụ	
81	Danh mục nơi thực hiện	
82	Danh mục máy CLS	
83	Danh mục ngày áp dụng định mức CLS	
84	Danh mục định mức CLS	
85	Danh mục chỉ số xét nghiệm	
86	Danh mục thuốc, vật tư	
87	Danh mục dị ứng thuốc	
88	Danh mục bệnh ICD10	
89	Danh mục thuốc tương tác	
90	Danh mục gói thuốc, dịch vụ	
91	Danh mục ca làm việc	
XIII	BÁO CÁO – THỐNG KÊ	
a	BÁO CÁO CHI PHÍ KHÁM CHỮA BỆNH	
1	Báo cáo 16/BHYT Danh mục thuốc chế phẩm y học cổ truyền thanh toán BHYT	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
2	Báo cáo 17/BHYT Danh mục vị thuốc y học cổ truyềnthuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
3	Báo cáo 18/BHYT Thống kê các dịch vụ kỹ thuật có sử dụng thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
4	Báo cáo 19/BHYT Thống kê tổng hợp vật tư y tế được quỹ BHYT thanh toán riêng sử dụng cho bệnh nhân BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
5	Báo cáo 20/BHYT Thống kê tổng hợp thuốc sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
6	Báo cáo 21/BHYT Thống kê tổng hợp dịch vụ kỹ thuật sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXXH ngày 22/12/2014
7	Báo cáo Mẫu số: C79a-HD danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXXH ngày 22/12/2014
8	Báo cáo Mẫu số: C80a-HD danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXXH ngày 22/12/2014
9	Mẫu biểu C79B-HD VÀ C80B-HD	<i>Công văn số: 3360/BHXXH-CSYT ngày 04/9/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam</i>
10	Mẫu số: 21/BHYT ban hành kèm theo công văn 285 BHXXH	Công văn 285 BHXXH – CSYT 2019
b	BÁO CÁO HÀNH CHÍNH & CLS	
11	Sổ khám bệnh (chung, chuyên khoa, ngoại trú)	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
12	Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
13	Sổ phẫu thuật	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
14	Sổ thủ thuật	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
15	Sổ xét nghiệm	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
16	Sổ xét nghiệm tế bào máu ngoại vi	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
17	Sổ chẩn đoán hình ảnh	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
18	Sổ nội soi	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
19	Sổ xét nghiệm vi sinh	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
20	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
21	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án tử vong	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
22	Sổ tổng hợp thuốc hàng ngày	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
23	Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong theo	Mẫu báo cáo BHYT theo TT27

TT	CHỨC NĂNG CHI TIẾT	DIỄN GIẢI
	ICD10	
24	Báo cáo hoạt động khám bệnh	Mẫu báo cáo BHYT theo TT27
25	Báo cáo hoạt động điều trị	
26	Báo cáo hoạt động phẫu thuật, thủ thuật	
27	Báo cáo hoạt động Cận Lâm Sàng	
28	Báo cáo tai nạn thương tích	
c	BÁO CÁO DƯỢC	
29	Thẻ kho	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
30	Báo cáo công tác dược bệnh viện	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
31	Báo cáo sử dụng thuốc	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
32	Báo cáo sử dụng kháng sinh	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
33	Báo cáo sử dụng hóa chất	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
34	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
35	Biên bản kiểm kê thuốc	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
36	Biên bản kiểm kê hóa chất	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
37	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
38	Biên bản xác nhận thuốc/ hóa chất/ vật tư y tế tiêu mất/ hỏng/ vỡ	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
39	Biên bản thanh lý thuốc	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
40	Sổ kiểm nhập thuốc/ hóa chất/ vật tư tiêu hao	Mẫu theo thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011

PHỤ LỤC II
Phần mềm quản lý y tế cơ sở cho Trạm Y tế xã/ thị trấn

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
I	Phân hệ Quản trị hệ thống	
1		Quản lý người dùng
2		Phân quyền người dùng
3		Cấu hình tham số bệnh viện
4		Quản trị người dùng và vai trò đơn vị
II	Phân hệ Quản lý danh mục - cấu hình	
1		Danh mục nhân viên
2		Danh mục vật tư y tế phê duyệt
3		Danh mục dược phẩm phê duyệt
4		Danh mục dịch vụ kỹ thuật (DVKT) phê duyệt
5		Danh mục kho dược
6		Danh mục phòng ban
7		Danh mục nhà cung cấp
8		Danh mục thiết bị
9		Danh mục giường bệnh
10		Danh mục cộng tác viên
11		Danh mục dược phẩm bệnh viện
12		Danh mục từ điển khám bệnh
13		Danh mục toa thuốc mẫu
14		Cấu hình đối tượng - loại giá
15		Cấu hình đối tượng - kho dược nội trú
16		Cấu hình đối tượng - kho dược ngoại trú
17		Cấu hình dịch vụ - sổ khám
18		Cấu hình giá dịch vụ
19		Cấu hình giá dịch vụ tuyến dưới
20		Cấu hình phòng ban - dịch vụ
21		Danh mục bệnh nhân
22		Danh mục dịch vụ kỹ thuật
III	Phân hệ Khám bệnh, chữa bệnh	
a	Phân hệ Tiếp đón	
1		Tiếp đón bệnh nhân
2		Danh sách bệnh nhân đã đăng ký
b	Phân hệ Khám bệnh	
3		Khám bệnh xã phường
4		Khám bệnh xã/ phường- In phiếu

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
5		Chỉ định dịch vụ
6		Khám bệnh xã/ phường - Kê đơn thuốc
7		Khám bệnh xã/ phường - Chuyển viện
8		Khám bệnh xã/ phường - Cấp giấy nghỉ ốm
9		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi Lao
10		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi Tâm thần
11		Khám bệnh xã/ phường - Đăng ký nhập viện
12		Phân hệ khám bệnh - Khám phụ khoa
13		Khám bệnh xã/ phường - Sổ thực hiện biện pháp KHHGĐ
14		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh nhân sốt rét
15		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh nhân HIV
16		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh không lây nhiễm
17		Khám bệnh xã/ phường - Bệnh án ngoại trú
18		Khám bệnh xã/ phường - Hồ sơ bệnh án chi tiết
19		Thông tin bệnh án ngoại trú
20		Thông tin bệnh án nội khoa
21		Thông tin bệnh án điều dưỡng, phục hồi chức năng
22		Thông tin bệnh án sản khoa
23		Thông tin bệnh án sơ sinh
24		Thông tin bệnh án tâm thần
25		Thông tin bệnh án tăng huyết áp
26		Thông tin bệnh án y học cổ truyền
27		Thông tin bệnh án tiểu đường
28		Thông tin bệnh án răng hàm mặt
29		Thông tin bệnh án tay chân miệng
30		Thông tin bệnh án phá thai
31		Khám bệnh xã/ phường - Danh sách hồ sơ bệnh án
32		Khám bệnh xã/ phường - Tờ điều trị BN mãn tính
33		Khám bệnh xã/ phường - Dữ liệu hồ sơ y tế điện tử
34		Khám bệnh xã/ phường - QL diễn biến điều trị
35		Khám bệnh xã/ phường - Phiếu chăm sóc
36		Phiếu truyền oxytocin

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
37		Phiếu truyền dịch
38		Phiếu phẫu thuật/thủ thuật
39		Ksk lái xe
40		Đổi đối tượng ngoại trú
41		Cập nhật thông tin bệnh nhân
42		Danh sách khám bệnh
43		Danh sách bệnh nhân các cấp
44		Danh sách bệnh nhân điều trị ngoại trú
45		Thống kê khám bệnh
46		Bệnh nhân đặt khám online
c	Phân hệ Điều trị Nội trú	
47		Nhập viện
48		Danh sách nhập viện
49		Danh sách hiện diện
50		Quản lý dấu hiệu sinh tồn
51		Phiếu chăm sóc
52		Phiếu truyền oxytocin
53		Phiếu truyền dịch
54		Danh sách hiện diện - Chỉ định dịch vụ
55		Danh sách hiện diện - Kê đơn thuốc
56		Quản lý diễn biến điều trị
57		In phiếu lĩnh dược
58		Danh sách hiện diện - Tờ điều trị
59		Hồ sơ bệnh án chi tiết
60		Xuất khoa
61		Danh sách xuất khoa
62		Giấy ra viện
63		Xem dịch vụ đã chỉ định
64		Xem thuốc đã kê
d	Phân hệ viện phí	
65		Khai báo sổ biên lai
66		Xác nhận BHYT ngoại trú – In mẫu 03/TYT, 01/BV, 01/KBCB
67		Xác nhận BHYT nội trú – In mẫu 03/TYT, 02/BV, 01/KBCB
68		Thu viện phí ngoại trú
69		Thu viện phí nội trú
70		Khai báo mẫu hóa đơn điện tử

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
71		Danh sách hóa đơn điện tử
72		Khóa xác nhận chi phí
e	Quản lý cận lâm sàng	
73		Sổ xét nghiệm
74		Danh sách chờ xét nghiệm
75		Đồng bộ thông số
76		Sổ chẩn đoán hình ảnh
77		Danh sách chờ Chẩn đoán hình ảnh
78		Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu mặc định
79		Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu 19/BV
80		Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu 23/BV
81		Khai báo mẫu mô tả Kết quả chẩn đoán hình ảnh
IV	Phân hệ Quản lý bệnh không lây nhiễm	
1		Khám bệnh ngoại trú
2		Hồ sơ khám bệnh
3		Hồ sơ khám bệnh - Chỉ định dịch vụ
4		Hồ sơ khám bệnh - Kê đơn thuốc
5		Hồ sơ khám bệnh - Chuyển viện
6		Hồ sơ khám bệnh - Cấp giấy nghỉ ốm
7		Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi Lao
8		Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi Tâm thần
9		Hồ sơ khám bệnh - Đăng ký nhập viện
10		Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi bệnh không lây nhiễm
11		Hồ sơ khám bệnh - Bệnh án ngoại trú
12		Hồ sơ khám bệnh - Hồ sơ bệnh án chi tiết
13		Hồ sơ khám bệnh - Danh sách hồ sơ bệnh án
14		Hồ sơ khám bệnh - Tờ điều trị BN mãn tính
15		Hồ sơ khám bệnh - Dữ liệu hồ sơ y tế điện tử
16		Hồ sơ khám bệnh - QL diễn biến điều trị
17		Hồ sơ khám bệnh - Phiếu chăm sóc
18		Phiếu truyền oxytocin
19		Phiếu truyền dịch
20		Sổ khám phụ khoa
21		Sổ KHHGD
22		Sốt rét
23		HIV

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
24		PTTT
25		Ksk lái xe
V	Phân hệ Dược phẩm	
1		Phiếu nhập kho
2		Cập nhật thông tin thuốc
3		Nhập số dư đầu kỳ
4		Biên bản kiểm nhập
5		Biên bản kiểm kê dược
6		Xuất thanh lý và sử dụng dược phẩm
7		Xem tồn kho - Báo cáo nhập xuất tồn
8		Xem tồn kho tuyến dưới
9		Xem thẻ kho
10		Xác nhận phát thuốc
11		Báo cáo xuất thuốc theo ngày
12		Kiểm tra thuốc
13		Xuất nội bộ dược
14		Nhập nội bộ
15		Dự trữ thuốc
16		Xuất dược xuống tuyến dưới
17		Nhập dược tuyến trên
18		Duyệt toa thuốc
19		Khóa/Mở sổ chứng từ
20		Tính lại số dư đầu kỳ
21		Dự trữ tuyến trên
22		Nhận dược tuyến trên
23		Trả thuốc tuyến trên
24		Bán thuốc bệnh nhân
25		Duyệt phiếu trả thuốc
VI	Phân hệ: Báo cáo thống kê	
1		Sổ Khám bệnh (A1/YTCS)
2		Sổ thực hiện biện pháp Kế hoạch hóa gia đình (A5.1/YTCS)
3		Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân Sốt rét (A7/YTCS)
4		Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng (A8/YTCS)
5		Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân Lao tại cộng đồng (A9/YTCS)

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
6		Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân HIV tại cộng đồng (A10/YTCS)
7		Sổ theo dõi, quản lý bệnh không lây nhiễm (A12/YTCS)
8		Sổ A12.1
9		Sổ A12.2
10		Sổ A12.3
11		Sổ khám phụ khoa
12		Sổ thủ thuật
13		Báo cáo BHYT
14		Mẫu 19
15		Mẫu 20
16		Mẫu 21
17		Mẫu 19 CV 3762
18		Mẫu 20 CV 3762
19		Mẫu 21 CV 3762
20		Mẫu 20 theo nhóm
21		Mẫu 21 theo nhóm
22		Mẫu 21 CV 776
23		Mẫu 21(CV285)
24		Mẫu 79 tách tiền giường
25		Mẫu 79 (thông tư 102)
26		Mẫu 79 theo 102 tổng hợp
27		Mẫu 79 tổng hợp
28		Mẫu 80 tổng hợp
29		Mẫu 80 theo 102 tổng hợp
30		Mẫu 80
31		79 tổng hợp tách tiền giường
32		79 theo nhóm
33		79A đặc thù
34		Mẫu 80 công khám
35		Xuất 9324
36		Mẫu 14A
37		Mẫu 14A tổng hợp
38		Mẫu 14A trạm y tế
39		Mẫu Trẻ em không thẻ
40		Bảng kê chi tiết
41		Mẫu TK37.1/BHYT

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
42		Mẫu 192021 theo nhóm
43		Danh sách người bệnh BHYT QNCA – HD
44		Danh sách giấy nghỉ ốm
45		Báo cáo thuốc điều trị HIV
46		Mẫu 03/ARV
47		Mẫu 04/GDYT
48		Tổng hợp dữ liệu khám chữa bệnh các cấp
49		Thống kê dữ liệu khám chữa bệnh
50		Thống kê bệnh KLN
51		Bảng kê thu viện phí
52		Báo cáo tổng hợp
52		Báo cáo bệnh nhân các cấp
53		Báo cáo tiện ích
54		Báo cáo dược phẩm
55		Biểu đồ thống kê bệnh KLN
56		Báo cáo tuyến xã (Biểu 1/BCX → 10/BCX)
57		Báo cáo tuyến huyện (Biểu 1/BCH → Biểu 16/BCH)
58		Báo cáo tuyến tỉnh (Biểu 1/BCT → Biểu 18/BCT)
59		Báo cáo tình hình KCB
60		Báo cáo phòng khám
61		Thống kê thuốc dịch vụ
VII	Phân hệ Quản lý công tác dân số	
1		Quản lý thông tin hộ gia đình
2		Quản lý nhân khẩu
3		Quản lý Giấy chứng sinh
VIII	Quản lý chăm sóc sức khỏe sinh sản	
1		Khám bệnh xã/ phường - Sổ khám thai
2		Khám bệnh xã/ phường - Sổ đẻ
3		Khám bệnh xã/ phường - Sổ Phá thai
4		Sổ Khám thai (A3/YTCS)
5		Sổ đẻ (A4/YTCS)
6		Sổ phá thai (A5.2/YTCS)
IX	Quản lý thông tin tử vong	
1		Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi tử vong
2		Sổ theo dõi tử vong (A6/YTCS)
X	Liên thông dữ liệu	

STT	Tên phân hệ	Chức năng chi tiết
1		Liên thông dữ liệu với Cổng BHYT
2		Liên thông dữ liệu với Hệ thống Hồ sơ sức khỏe

